

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC QUẢN LÝ VÀ PHÁT TRIỂN
THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2824 /TTTN-NV

Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2025

V/v thực hiện Kết luận của Ủy ban
Văn hóa và Xã hội của Quốc hội tại Văn bản
số 1034/KL-UBVHXH15 ngày 08/9/2025

Kính gửi:

- Các Vụ: Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp;
Tổ chức cán bộ; Pháp chế;
- Văn phòng Bộ;
- Các Cục: Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và
Khuyến công; Công nghiệp; Xúc tiến thương mại; Xuất
nhập khẩu; Thương mại điện tử và Kinh tế số; Hóa chất;
Ủy ban Cạnh tranh quốc gia;
- Báo Công Thương, Tạp chí Công Thương.

Ngày 18/9/2025, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 8853/VPCP-V.I truyền đạt chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn, Trưởng Ban Chỉ đạo 389 quốc gia về thực hiện Kết luận của Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội tại Văn bản số 1034/KL-UBVHXH15 (gửi kèm).

Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ về việc chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ được Phó Thủ tướng Chính phủ giao, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước đề nghị các đơn vị căn cứ quy định pháp luật hiện hành, chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền nghiên cứu ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 8853/VPCP-V.I ngày 18/9/2025 của Văn phòng Chính phủ, Văn bản số 1034/KL-UBVHXH15 ngày 08/9/2025 của Ủy ban Văn hóa và Xã hội về Kết luận phiên giải trình việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống thuốc giả, thực phẩm giả và các văn bản có liên quan chủ động triển khai thực hiện hoặc phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả công tác phòng, chống thuốc giả, thực phẩm giả trong thời gian tới; báo cáo kết quả, tình hình thực hiện theo quy định.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của các đơn vị./. *m*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr Nguyễn Sinh Nhật Tân;
- Cục trưởng;
- Vụ I - VPCP;
- VPTT BCD 389 quốc gia;
- Các đơn vị thuộc Cục;
- Lưu: VT, NV(chínhht).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thanh Bình

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8853/VPCP-V.I

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2025

V/v Kết luận của Ủy ban Văn hóa và
Xã hội của Quốc Hội tại Văn bản số
1034/KL-UBVHXH15

Kính gửi: Các Bộ: Tài chính, Y tế, Công Thương, Khoa học và
Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và
Du lịch, Công an, Quốc phòng, Tư pháp.

Về Kết luận Phiên giải trình việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng,
chống thuốc giả, thực phẩm giả tại Văn bản số 1034/KL-UBVHXH15 ngày 08
tháng 9 năm 2025 của Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội, Phó Thủ tướng
Chính phủ Bùi Thanh Sơn có ý kiến chỉ đạo như sau:

Các bộ, ngành, địa phương nghiên cứu Kết luận Phiên giải trình việc thực hiện
chính sách, pháp luật về phòng, chống thuốc giả, thực phẩm giả của Ủy ban Văn hóa
và Xã hội của Quốc hội tại Văn bản số 1034/KL-UBVHXH15 ngày 08 tháng 9 năm
2025, theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền nghiêm túc thực hiện có hiệu quả các
giải pháp nêu tại mục 2 và báo cáo kết quả thực hiện theo kiến nghị tại mục 3 của
Văn bản nêu trên, bảo đảm khẩn trương, đúng quy định của pháp luật, trường hợp
vượt thẩm quyền báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định; đồng thời nghiêm túc
thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 17 tháng
5 năm 2025 về tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng
giả trong tình hình mới.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBTVQH (để b/c);
- TTg, PTTg Bùi Thanh Sơn (để b/c);
- Thường trực HĐDT và các Ủy ban của QH (để b/c);
- Ban Chỉ đạo 389 quốc gia;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- VPCP: BTCN, PCN Đỗ Ngọc Huỳnh,
PCN Trịnh Mạnh Linh, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, V.I (3) MH.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Đỗ Ngọc Huỳnh

Số: 1034/KL-UBVHXH15

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2025

KẾT LUẬN

Phiên giải trình việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống thuốc giả, thực phẩm giả

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc tổ chức hoạt động giải trình tại phiên họp Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội; được sự đồng ý của lãnh đạo Quốc hội, ngày 21/8/2025, tại Hà Nội, Ủy ban Văn hóa và Xã hội (sau đây viết là Ủy ban) chủ trì phối hợp với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Ủy ban Dân nguyện và Giám sát tổ chức Phiên giải trình "*Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống thuốc giả, thực phẩm giả*" nhằm nhận diện tác hại, hệ lụy của thuốc giả, thực phẩm giả đối với sức khỏe và các khía cạnh xã hội khác, đánh giá kết quả đạt được, khó khăn, hạn chế và nguyên nhân của khó khăn, hạn chế trong công tác phòng, chống thuốc giả, thực phẩm giả; qua đó, kiến nghị giải pháp để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác phòng, chống thuốc giả, thực phẩm giả.

Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Thanh dự và chỉ đạo Phiên giải trình. Tham dự Phiên giải trình có các thành viên Ủy ban Văn hóa và Xã hội, Thường trực Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Thường trực Ủy ban Dân nguyện và Giám sát; đại diện Thường trực Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội; đại diện các ban, bộ, địa phương, đơn vị có liên quan.

Phiên giải trình diễn ra công khai, dân chủ, khách quan. Bộ trưởng Bộ Y tế, lãnh đạo Bộ Công Thương và lãnh đạo các bộ liên quan đã giải trình việc thực hiện chính sách, pháp luật, nêu rõ giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế, khó khăn trong đấu tranh phòng, chống thuốc giả, thực phẩm giả. Ủy ban Văn hóa và Xã hội đã biểu quyết, thống nhất kết luận như sau:

1. Kết quả đạt được và khó khăn, hạn chế trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống thuốc giả, thực phẩm giả

Các cơ quan chủ trì phiên giải trình ghi nhận tinh thần trách nhiệm, sự nỗ lực, cố gắng và những kết quả đạt được của Bộ Y tế, Bộ Công Thương, các bộ, tổ chức liên quan, các địa phương trong công tác tham mưu, xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống thuốc giả, thực phẩm giả. Qua nghiên cứu báo cáo của các bộ, khảo sát thực tế tại các địa phương và các ý kiến tại Phiên giải trình, Ủy ban nhận thấy:

(1) Sản xuất, kinh doanh thuốc giả, thực phẩm giả là vấn đề chung nhiều quốc gia đang phải đối mặt; có diễn biến phức tạp với phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi. Thuốc giả, thực phẩm giả gây ra nhiều tác hại đối với sức khỏe người dân, kinh tế và nhiều hệ lụy xã hội khác, như: (i) Làm giảm hiệu quả

điều trị, gây tác hại trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng người sử dụng¹, đặc biệt là trẻ em, phụ nữ mang thai và người cao tuổi; (ii) Gây thiệt hại kinh tế, tiềm ẩn nguy cơ bất ổn thị trường, ảnh hưởng uy tín của doanh nghiệp chân chính; (iii) Gây tâm lý hoang mang, giảm niềm tin của người dân vào hệ thống y tế và sản phẩm chính hãng; (iv) Gây áp lực lên hệ thống an sinh xã hội, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh trật tự.

(2) Ở nước ta, thời gian gần đây, nhiều vụ việc sản xuất, kinh doanh thuốc giả, thực phẩm giả đã được phát hiện². Thực phẩm giả chủ yếu thuộc nhóm gia vị, nước chấm, sữa, thực phẩm chức năng.

(3) Hành lang pháp lý cho công tác phòng, chống thuốc giả, thực phẩm giả có một số bất cập: Sự phân định trách nhiệm quản lý nhà nước, cơ chế phối hợp giữa các bộ chưa thực sự rõ ràng, đầu mối quản lý về an toàn thực phẩm chưa được thu gọn theo nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra tại Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với dược liệu, thuốc cổ truyền, thực phẩm chưa đầy đủ, chưa được cập nhật thường xuyên. Quy định về tiền kiểm đối với thực phẩm còn nhiều bất cập, quy định cho phép cơ sở sản xuất, kinh doanh tự công bố, tự chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm chưa bảo đảm chặt chẽ, tạo kẽ hở để một số doanh nghiệp lợi dụng sản xuất hàng giả, hàng kém chất lượng; quy định, hướng dẫn về công tác hậu kiểm chưa hoàn thiện. Chế tài xử phạt chưa đủ sức răn đe.

(4) Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống thuốc giả, thực phẩm giả còn một số khó khăn, hạn chế: (i) Công tác kiểm nghiệm, kiểm tra, thanh tra, phát hiện thuốc giả, thực phẩm giả chưa thực sự hiệu quả; phương thức kiểm tra, lấy mẫu, kỹ thuật sử dụng trong kiểm nghiệm chưa được điều chỉnh, cập nhật, hoàn thiện kịp thời để tăng xác suất phát hiện hàng giả; (ii) Việc ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyên đổi số chưa đáp ứng yêu cầu phát hiện sớm, ngăn chặn kịp thời thuốc giả, thực phẩm giả trước các thủ đoạn ngày càng tinh vi của các đối tượng vi phạm; (iii) Đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về lĩnh vực dược phẩm, thực phẩm, đội ngũ kiểm tra, kiểm định chất lượng còn mỏng, năng lực chuyên môn ở một số nơi còn hạn chế, nhất là tại cấp xã. Tình trạng cán bộ, công chức, viên chức nhận hối lộ, tiếp tay, bao che cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả chưa được khắc phục có hiệu quả, gây bức xúc trong nhân dân; (iv) Nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ công tác phòng, chống thuốc giả, thực phẩm giả còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn; cơ chế tài chính cho hoạt động kiểm nghiệm thuốc, thực phẩm còn bất cập; (v) Thiếu cơ chế phát huy sự chủ động giám sát của Nhân dân và các thành phần xã hội.

¹ Tổ chức Y tế thế giới ước tính mỗi năm có hơn 1 triệu người tử vong liên quan đến việc sử dụng thuốc giả và thuốc kém chất lượng.

² Diễn hình như vụ triệt phá đường dây sản xuất, buôn bán thuốc, thực phẩm bảo vệ sức khỏe giả, thu giữ 21 sản phẩm, trong đó có 17 sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe giả. Theo báo cáo của Bộ Công an, năm 2024 và 6 tháng đầu năm 2025, đã khởi tố 67 vụ án sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm với tổng số 200 bị can.

2. Các giải pháp chủ yếu

2.1. Giải pháp về hoàn thiện chính sách, pháp luật

(1) Tiếp tục thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, nhất là Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới và các chủ trương mới của Đảng. Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống thuốc giả, thực phẩm giả, xử lý vi phạm pháp luật về sản xuất, kinh doanh thuốc, thực phẩm nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, nhất là về nguyên tắc phân loại, quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

(2) Khẩn trương nghiên cứu, sửa đổi Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm, trong đó: (i) Hoàn thiện mô hình quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo hướng thống nhất đầu mối quản lý, chịu trách nhiệm; (ii) Quản lý thực phẩm theo chuỗi từ nguyên liệu đầu vào, sản xuất, chế biến, lưu thông, phân phối đến tiêu dùng; (iii) Phân loại thực phẩm theo hướng xác định rõ thực phẩm cần tiền kiểm, hậu kiểm; quy định chặt chẽ điều kiện bảo đảm an toàn đối với từng nhóm thực phẩm, tăng cường và nâng cao hiệu quả các biện pháp hậu kiểm; (iv) Quy định rõ quyền và trách nhiệm của cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm, bao gồm cả cơ sở kinh doanh thực phẩm theo phương thức thương mại điện tử.

(3) Sửa đổi Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng nhằm tăng cường hiệu quả công tác xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán thuốc giả, thực phẩm giả, lưu ý xác định nội hàm khái niệm “hàng giả” để phù hợp với từng nhóm hàng hóa, đặc biệt với hàng hóa là thực phẩm.

(4) Kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa (Luật số 78/2025/QH15) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật (Luật số 70/2025/QH15) đảm bảo hiệu lực thi hành đồng bộ từ ngày 01/01/2026.

(5) Hoàn thiện hệ thống quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với dược liệu, thuốc cổ truyền, thực phẩm; cập nhật kịp thời các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của thuốc, thực phẩm đáp ứng yêu cầu thực tiễn, nhất là đối với nhóm dễ bị làm giả. Tiếp tục hoàn thiện quy định về kiểm nghiệm thuốc, thực phẩm theo hướng quy định rõ trách nhiệm, tần suất, nội dung kiểm nghiệm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc, thực phẩm.

(6) Nghiên cứu, quy định cụ thể hơn trách nhiệm của các bộ; cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng khi triển khai thực thi nhiệm vụ phòng, chống thuốc giả, thực phẩm giả.

(7) Sửa đổi, bổ sung chế tài xử phạt vi phạm pháp luật về thuốc, thực phẩm, bảo đảm đủ sức răn đe trong pháp luật hình sự và pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Nghiên cứu tăng nặng hình phạt đối với hành vi sản xuất, buôn bán, tàng trữ thuốc giả, thực phẩm giả, trong đó quy định rõ mức độ xử lý vi phạm hành chính, xử lý hình sự, đặc biệt đối với pháp nhân vi phạm; bổ sung các tình tiết tăng nặng, chế tài xử lý đối với sàn thương mại điện tử, mạng xã hội nếu để hành vi buôn bán thuốc giả, thực phẩm giả diễn ra.

(8) Rà soát, hoàn thiện quy định, hướng dẫn về công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành để bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực hiện tại các địa phương; xây dựng và hướng dẫn thực hiện quy trình kiểm tra chuyên ngành về lĩnh vực y tế.

(9) Nghiên cứu, sửa đổi, ban hành các văn bản liên quan đến công tác quản lý quảng cáo trên mạng đối với thuốc, thực phẩm.

(10) Nghiên cứu quy định việc bắt buộc gắn tem chứa đầy đủ thông tin phục vụ truy xuất nguồn gốc được mã hóa (QR code) đối với thuốc, thực phẩm khi lưu hành trên thị trường.

2.2. Giải pháp về chỉ đạo, điều hành quản lý

(1) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, phát huy sức mạnh của Nhân dân, các hiệp hội ngành nghề trong công tác đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng sản xuất, kinh doanh thuốc giả, thực phẩm giả. Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn cho các đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại cấp xã sau khi thực hiện sắp xếp bộ máy.

(2) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương thực thi công vụ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, xử lý nghiêm minh những người tiếp tay, móc nối, bao che cho đối tượng sản xuất, kinh doanh thuốc giả, thực phẩm giả.

(3) Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp liên ngành trong phòng, chống thuốc giả, thực phẩm giả.

(4) Ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong hoạt động thanh tra, kiểm tra. Tập trung thanh tra, kiểm tra các địa bàn tiềm ẩn nguy cơ cao như các làng nghề, chợ đầu mối, cơ sở bán buôn thuốc, thực phẩm, các sàn thương mại điện tử, mạng xã hội; thường xuyên tổ chức các đợt cao điểm phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; điều tra, khởi tố, triệt phá tận gốc các hành vi sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thuốc giả, thực phẩm giả. Nghiên cứu phương thức kiểm tra phù hợp vừa không ảnh hưởng tới các cơ sở sản xuất, kinh doanh, vừa bảo đảm xác suất cao nhất phát hiện sản phẩm giả trên thị trường; kiểm tra đột xuất đối với các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thuốc, thực phẩm khi có dấu hiệu bất thường. Nghiên cứu cơ chế

kiểm nghiệm nhanh trong phát hiện thuốc giả, thực phẩm giả. Tăng cường công tác kiểm tra, chấn chỉnh, xử lý vi phạm đối với các đơn vị được cấp phép kinh doanh dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

(5) Sớm ban hành quy hoạch hệ thống kiểm nghiệm của Nhà nước (theo Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14).

(6) Triển khai các giải pháp quản lý hiệu quả việc kinh doanh trực tuyến các sản phẩm là thuốc, thực phẩm theo phương thức thương mại điện tử.

(7) Tăng cường quản lý nhà nước về quảng cáo trên mạng đối với thuốc, thực phẩm, nhất là thực phẩm chức năng. Nghiên cứu, xây dựng giải pháp kỹ thuật công nghệ hiệu quả để kiểm soát, ngăn chặn, gỡ bỏ các sản phẩm quảng cáo vi phạm pháp luật, các thông tin không đúng sự thật về thuốc, thực phẩm trên mạng.

(8) Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định của Luật Dược về kê đơn, bán thuốc theo đơn, hệ thống quản lý bán thuốc theo đơn.

(9) Thực hiện tốt việc thẩm định, công bố tiêu chuẩn quốc gia, thẩm định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

(10) Khẩn trương kiện toàn Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả các cấp khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp.

2.3. Giải pháp về thông tin, tuyên truyền

(1) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chính sách, pháp luật về phòng, chống hàng giả nói chung, thuốc giả và thực phẩm giả nói riêng. Tổ chức các chiến dịch truyền thông về nhận diện tác hại, cách phòng, chống thuốc giả, thực phẩm giả; xây dựng văn hóa tiêu dùng thuốc, thực phẩm an toàn.

(2) Ứng dụng nền tảng số, xây dựng các kênh thông tin cảnh báo cho người dân về các sản phẩm thuốc, thực phẩm có nguy cơ làm giả, việc mua thuốc, thực phẩm qua các hình thức mua bán không đúng quy định; cách nhận biết thuốc giả, thực phẩm giả.

(3) Khuyến khích các chuyên gia và người sử dụng thông báo các trường hợp nghi ngờ thuốc giả, thực phẩm giả. Xây dựng kênh thu thập, xử lý ý kiến phản ánh, tố giác từ người dân, người tiêu dùng, sử dụng hàng hóa. Kịp thời đưa tin những vụ việc điển hình, giúp nâng cao hiểu biết của người dân, cảnh báo tới các đối tượng vi phạm, hoặc có ý định vi phạm.

2.4. Giải pháp về bảo đảm nguồn lực

(1) Quan tâm đầu tư kinh phí, đảm bảo nhân lực, thiết bị phục vụ công tác phòng, chống hàng giả nói chung và thuốc giả, thực phẩm giả nói riêng. Có cơ chế tăng kinh phí, đầu tư phương tiện, thiết bị đầy đủ cho các đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý về an toàn thực phẩm, nhất là cấp xã.

(2) Nghiên cứu cơ chế tài chính để bảo đảm kinh phí hoạt động tại các trung tâm kiểm nghiệm. Đầu tư nâng cao năng lực kiểm nghiệm của Viện Kiểm

nghiệm thuốc Trung ương, Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia, Viện Dinh dưỡng, Viện Pasteur Nha Trang, Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên, Viện Y tế công cộng Thành phố Hồ Chí Minh và các Trung tâm kiểm nghiệm tại các địa phương, nhằm đẩy nhanh thời gian giám định, trả kết quả kiểm nghiệm các loại dược chất, chất cấm, các chỉ tiêu chất lượng sản phẩm phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước và kiểm tra, xử lý vi phạm về sản xuất, buôn bán thuốc giả, thực phẩm giả.

(3) Nghiên cứu cơ chế nhà nước đặt hàng kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm tại các Trung tâm kiểm nghiệm để bảo đảm kinh phí hoạt động của các trung tâm và nâng cao hiệu quả công tác hậu kiểm đối với các sản phẩm là thuốc, thực phẩm; có cơ chế huy động các cơ quan, tổ chức có đủ điều kiện kiểm nghiệm về an toàn thực phẩm tham gia kiểm định, giám định chất lượng thực phẩm.

(4) Quan tâm đầu tư xây dựng các kho lưu giữ, bảo quản tang vật, vật chứng phục vụ công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, trong đó có thuốc giả, thực phẩm giả.

(5) Tăng cường xã hội hóa, đa dạng các nguồn tài chính phục vụ công tác phòng, chống thuốc giả, thực phẩm giả.

(6) Tiếp tục củng cố, kiện toàn về tổ chức, đồng thời đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác y tế, kiểm nghiệm, kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực phòng, chống thuốc giả, thực phẩm giả, nhất là đội ngũ tại cấp xã làm công tác hậu kiểm, giám sát trong lĩnh vực thuốc, an toàn thực phẩm.

(7) Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, sắp xếp, bố trí biên chế có chuyên môn phù hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về dược, thực phẩm ở cấp xã.

2.5. Giải pháp về ứng dụng khoa học, công nghệ

(1) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyên đổi số trong truy xuất nguồn gốc thuốc, thực phẩm như mã QR, trí tuệ nhân tạo, công nghệ chuỗi khối; giám sát toàn bộ quá trình sản xuất, lưu hành của thuốc, thực phẩm, hướng tới quản lý “đường đi” của thuốc và thực phẩm; bảo đảm người dân có thể tự truy cập để tìm hiểu các thông tin cần thiết về sản phẩm và doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thuốc, thực phẩm.

(2) Khẩn trương xây dựng hệ thống dữ liệu về hàng hóa, nguyên liệu, phụ gia, trong đó tập trung chuẩn hóa hệ thống dữ liệu thuốc, thực phẩm, xây dựng cơ chế chia sẻ liên thông dữ liệu giữa trung ương và địa phương. Nghiên cứu xây dựng và vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu về thuốc giả, thực phẩm giả.

3. Đề xuất, kiến nghị

(1) Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình nghiên cứu, tham mưu thực hiện đồng bộ các giải pháp nêu tại mục 2.

(2) Bộ Y tế và các bộ có liên quan báo cáo việc thực hiện Kết luận Phiên

giải trình này tại phiên làm việc của Ủy ban Văn hóa và Xã hội với các bộ về giám sát việc thực hiện nhiệm vụ công tác hằng năm.

Kết luận Phiên giải trình này đã được Ủy ban Văn hóa và Xã hội biểu quyết nhất trí thông qua.

Nơi nhận:

- UBTVQH (đề b/c);
- Đại biểu Quốc hội;
- Chính phủ;
- Thường trực HĐDT và các Ủy ban của QH;
- Các bộ, cơ quan: YT, CT, NN&MT, KH&CN, VH, TT&DL, CA, TC, TTCP.
- VPQH, VPCP;
- Ban Chi đạo 398 quốc gia;
- HĐHD, UBND, Đoàn ĐBQH các tỉnh, thành phố;
- Lưu: HC, VHXH.

**TM. ỦY BAN VĂN HÓA VÀ XÃ HỘI
CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Đắc Vinh

